

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán
Dự án: Mặt đường bê tông xi măng đường giao thông
trong 02 khu tái định cư hồ chứa nước Đồng Mít**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án Mặt đường bê tông xi măng đường giao thông trong 02 khu tái định cư hồ chứa nước Đồng Mít;

Căn cứ Quyết định số 2236/QĐ-UBND ngày 01/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, dự án Mặt đường bê tông xi măng đường giao thông trong 02 khu tái định cư hồ chứa nước Đồng Mít;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 141/TTr-BQL ngày 18/7/2019 và thông báo kết quả thẩm định của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 826/SGTVT-GT ngày 18/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán dự án Mặt đường bê tông xi măng đường giao thông trong 02 khu tái định cư hồ chứa nước Đồng Mít, với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Mặt đường bê tông xi măng đường giao thông trong 02 khu tái định cư hồ chứa nước Đồng Mít.

2. Loại và cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

3. Địa điểm xây dựng: Huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định.

5. Nhà thầu lập Thiết kế BVTC và Dự toán: Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Giao thông Bình Định.

6. Chủ nhiệm lập Thiết kế BVTC và Dự toán: Nguyễn Đình Thép.

7. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:

Đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông trong 02 khu tái định cư hồ chứa nước Đồng Mít với quy mô chủ yếu sau:

- Xây dựng theo tiêu chuẩn đường GTNT cấp A (TCVN 10380-2014);
- Tổng chiều dài xây dựng các tuyến:
 - + Khu tái định cư số 1: 8,88 km.
 - + Khu tái định cư số 2: 4,58 km.
- Tốc độ thiết kế 20 km/h;
- Tải trọng trục xe thiết kế: 6.000 kg;
- Bề nền đường: $B_n = 7,0\text{m}$;
- Bề rộng mặt đường và lề gia cố: $B_m = 5,0\text{m}$. Độ dốc ngang: $i = 2\%$;
- Bề rộng lề đất: $B_l = 2 \times 1,0\text{m} = 2,0\text{m}$. Độ dốc ngang: $i = 4\%$;
- Riêng tuyến đường ĐS12 thuộc khu tái định cư số 1 có $B_n = 5,0\text{m}$; $B_m = 3,5\text{m}$;

*** Kết cấu xây dựng chủ yếu:**

- Nền đường: Đất cấp phối đồi đầm chặt K95, lớp sát móng dày 30cm đầm chặt K98;
- Mặt đường và lề gia cố: Đồ BTXM đá 2x4 dày 20cm;
- Lề đường đất: Đất cấp phối đồi đầm chặt K95.

8. Giá trị dự toán xây dựng công trình: 28.079.052.000 đồng (Hai mươi tám tỷ, không trăm bảy mươi chín triệu, không trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Trong đó:

- | | | |
|-------------------------|---|----------------------|
| - Chi phí xây dựng | : | 23.176.469.000 đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án | : | 522.945.000 đồng; |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD | : | 1.055.265.000 đồng; |
| - Chi phí khác | : | 1.300.811.000 đồng; |
| - Chi phí dự phòng | : | 2.023.562.000 đồng; |

9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý giai đoạn 2016-2020.

10. Thời gian thực hiện: Năm 2019-2020.

11. Phương thức thực hiện: Theo Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện An Lão; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *lll*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K10 (14b). *lll*



Trần Châu

